|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm* |

16

NGHỊ QUYẾT

Về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương

và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

**KHOÁ XII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Xét Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 396/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **1. Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2020:** | | | a) Tổng thu ngân sách địa phương: | 14.874.623.847.005 đồng | | b) Tổng chi ngân sách địa phương: | 14.811.726.398.670 đồng | | c) Kết dư ngân sách địa phương: | 62.897.448.335 đồng | | **2. Quyết toán ngân sách địa phương năm 2020** *(sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện và cấp huyện bổ sung cho cấp xã):* | | | a) Tổng thu ngân sách địa phương: | 10.880.625.766.612 đồng | | b) Tổng chi ngân sách địa phương: | 10.817.728.318.277 đồng | | c) Kết dư­ ngân sách địa phương: | 62.897.448.335 đồng | | **3. Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2020:** | | | a) Tổng thu ngân sách tỉnh: | 9.055.701.497.423 đồng | | b) Tổng chi ngân sách tỉnh: | 9.027.414.685.049 đồng | | c) Kết dư ngân sách tỉnh: | 28.286.812.374 đồng | |

**Điều 2. Phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020**

1.Phân bổ 8.400.000.000 đồng để trả gốc vay, lãi vay đến hạn trả các dự án vay lại từ nguồn vốn nước ngoài của Chính phủ.

2. Trích 50% bổ sung vào quỹ dự trữ tài chính địa phương (làm tròn): 9.943.000.000 đồng.

3. Chuyển vào thu ngân sách tỉnh năm 2021 là 9.943.812.374 đồng.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khoá XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ... tháng ... năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu quốc hội;  - Bộ Tài chính;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Báo Kon Tum;  - Đài PT-TH tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH**  **Dương Văn Trang** |